

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 69 /UBND-NC

Hưng Yên, ngày 11 tháng 01 năm 2019

V/v quán triệt thực hiện chứng thực theo  
quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP  
ngày 16/02/2015 của Chính phủ

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch (sau đây gọi tắt là Nghị định 23/2015/NĐ-CP), hoạt động chứng thực trên địa bàn tỉnh đã đi vào nề nếp, góp phần giải quyết nhu cầu chứng thực của cá nhân, tổ chức. Tuy nhiên, qua công tác quản lý nhà nước, phản ánh từ người dân khi thực hiện chứng thực cho thấy vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: việc thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20/06/2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính chưa triệt để; chứng thực bản sao mà không có bản chính để đối chiếu; công chức làm công tác chứng thực còn lúng túng khi thực hiện chứng thực hợp đồng, giao dịch; việc tuân thủ các quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và các quy định pháp luật liên quan tại một số cơ quan, đơn vị chưa có sự thống nhất (khi nộp hồ sơ để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất một số Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai yêu cầu người dân cung cấp 02 văn bản niêm yết và kết thúc niêm yết); một số UBND cấp xã thực hiện việc chứng thực với lời chứng là hợp đồng, giao dịch trên giấy tờ, văn bản có nội dung yêu cầu chứng thực chữ ký.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chứng thực trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thực hiện tốt một số nội dung sau:

**1. Các sở, ban, ngành tỉnh**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung quy định tại Điều 6 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP, Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực khi thực hiện thủ tục hành chính (như tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh; hồ sơ thi tuyển công chức, viên chức; hồ sơ nhập học...) hay việc một số cơ quan tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính tự đặt ra thời hạn sử dụng bản sao có chứng thực (không tiếp nhận bản sao đã được chứng thực quá 6 tháng) đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong ngành, cơ quan, đơn vị quản lý trên địa bàn;

nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành trong việc tiếp nhận, hồ sơ, giấy tờ...

- Có quy định về biện pháp xử lý đối với các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức khi tiếp nhận giải quyết thủ tục yêu cầu cá nhân, tổ chức nộp bản sao văn bản, giấy tờ có chứng thực mà không thực hiện tiếp nhận bản sao có đối chiếu bản chính.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về tiếp nhận các thủ tục tại các cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện và chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với văn bản, giấy tờ trái với quy định tại Điều 6 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP, Chỉ thị số 17/CT-TTg của Chính phủ.

## **2. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Chỉ đạo các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện các quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và đặc biệt khi người dân nộp hồ sơ để xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (trường hợp thực hiện chứng thực văn bản khai nhận di sản hoặc văn bản thỏa thuận phân chia di sản tại UBND cấp xã) các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai không yêu cầu người dân nộp thêm thủ tục hành chính 02 loại giấy tờ “văn bản niêm yết và kết thúc niêm yết”, Nghị định số 23/2015/NĐ-CP không quy định thủ tục niêm yết và kết thúc niêm yết khi thực hiện chứng thực văn bản khai nhận di sản hoặc văn bản thỏa thuận phân chia di sản.

## **3. Sở Tư pháp**

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác chứng thực.

- Quá trình kiểm tra, nếu phát hiện có sai phạm trong công tác chứng thực, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính, Sở Tư pháp đề xuất cơ quan có thẩm quyền làm rõ trách nhiệm, xử lý kỷ luật đối với tập thể, cá nhân có sai phạm theo quy định.

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác chứng thực; tổng hợp kết quả, báo cáo Bộ Tư pháp và UBND tỉnh theo quy định.

## **4. UBND các huyện, thành phố**

- Chỉ đạo các Phòng chuyên môn và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về chứng thực (đặc biệt là Điều 6 của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính) để các cơ quan, tổ chức, cá nhân nhận thức rõ về tình trạng lạm dụng bản sao có chứng thực. Nghiêm cấm các cơ quan, đơn vị thực hiện chứng thực phải có bản chính để đối chiếu.

- Tiếp tục quán triệt thực hiện tốt Nghị định số 23/2015/NĐ-CP (đặc biệt là chứng thực hợp đồng, giao dịch quy định tại điểm c, d, đ, h khoản 2 Điều 5 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP) và Quyết định số 1893 ngày 03/7/2017 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ Quyết định chuyển giao việc chứng thực các hợp đồng, giao dịch từ UBND cấp huyện, cấp xã sang các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn không thực hiện thêm thủ tục niêm yết và kết thúc niêm yết khi thực hiện chứng thực văn bản khai nhận di sản hoặc văn bản thỏa thuận phân chia di sản, Nghị định số 23/2015/NĐ-CP không quy định thủ tục niêm yết và kết thúc niêm yết; yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn trước khi thực hiện chứng thực văn bản khai nhận di sản, văn bản thỏa thuận phân chia di sản giao công chức địa chính đất đai kiểm tra tình hình đất đai đối với thửa đất, diện tích đất...; giao Công an cấp xã phối hợp với công chức Tư pháp - Hộ tịch kiểm tra thông tin hàng thừa kế mà người dân cung cấp.

- Bố trí người có đủ năng lực, trình độ để làm công tác chứng thực.

- Kịp thời chấn chỉnh đối với những tập thể, cá nhân có sai sót, vi phạm trong chứng thực.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện. / *ng*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC<sup>Hào</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Quang**